

Số: 08/2024/CBTT-GKM

Hà Nam, ngày 27 tháng 03 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN GKM HOLDINGS
 - Mã chứng khoán: GKM
 - Địa chỉ: KCN Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
 - Điện thoại: 024 32002988 Fax: 024 22207181

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/01/2024, Công ty đã thực hiện Công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023. Tuy nhiên, Công ty xin được đính chính và bổ sung một số nội dung liên quan đến “Phụ lục 2: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan đến người nội bộ”.

Nội dung đính chính: Chi tiết tại Công văn số 14/CV-KM/2024 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 (Bản đính chính) kèm theo.

- Thông tin này đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần GKM Holdings vào ngày 27/03/2024. Địa chỉ website đăng tải nội dung: <https://khangminhgroup.com/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Công văn số 14/CV-KM/2024 ngày 27/03/2024;
- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 (Bản đính chính);

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN THỊ DUYÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN
GKM HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:14/CV-KM/2024

Hà Nam, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 30/01/2024, Công ty Cổ phần GKM Holdings (Mã chứng khoán: GKM) đã thực hiện Công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 theo đúng quy định công bố thông tin định kỳ tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC. Tuy nhiên, sau khi rà soát lại nội dung Báo cáo, Công ty đã phát hiện một số thiếu sót trong nội dung công bố. Vì vậy, bằng văn bản này, Công ty xin được đính chính và bổ sung Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2023 như sau:

Đính chính và bổ sung nội dung tại **Phụ lục 2: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan đến người nội bộ.**

1. Thông tin ban đầu:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Quan hệ với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch	Số NQ HĐQT thông qua giao dịch	Nội dung
1	Công ty cổ phần Đá Thạch Anh Khang Minh	Công ty con (đến ngày 10/10/2023)	0700558174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi	Thôn Tân Lâm, Thị Trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	15.474.000.000	29/06/2023 30/06/2023		Đi vay
						Đợt 1: 05/06/2023- 27/06/2023 Đợt 2:		Trả tiền đi vay
					25.474.000.000			

			18/10/2023- 25/10/2023			
		845.632.492			Lãi tiền đi vay	
		1.353.906.466	28/06/2023 25/10/2023 13/12/2023		Trả lãi tiền đi vay	
		931.927.370	30/12/2023		Bán hàng	
		-			Thu tiền từ bán hàng	
		21.715.658.978	24/04/2023 01/10/2023 29/08/2023		Lợi nhuận công ty con phải chuyển về mẹ	
		14.441.938.978	09/05/2023- 29/09/2023		Thu tiền LN đã chuyển về	
		112.000.000.000		NQ số 36//2023/KM/NQ- HĐQT ngày 12/09/2023 và 40/2023/KM/NQ-	Nhượng bán cổ phần KMQ	
			T9+10/2023			

lần 10 ngày
19/11/2021

	Công ty Cổ phần Nhôm Khang minh	Công ty con (đến ngày 10/10/2023)	0700847401 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 21/01/2021	KCN Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam				T9+10/2023	NQ số 36//2023/KM/NQ-HĐQT ngày 12/09/2023 và 40/2023/KM/NQ-HĐQT ngày 10/10/2023	HĐQT ngày 10/10/2023	DTHĐT từ nhượng bán CP KMQ
2					5.898.763.200	29/12/2023		Thu tiền từ nhượng bán cổ phần	Bán hàng	Thu tiền từ bán hàng	Thu lãi cho vay
					1.515.480.597	-					

				15.300.000.000	T10/2023	NQ số 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	Nhượng bán cổ phần KMA
				153.000.000			DT HĐTC từ nhượng bán CP KMA
				15.453.000.000		NQ số 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	Thu tiền từ nhượng bán cổ phần
				-			Trả tiền mua dịch vụ
				7.413.728.210	bk I.1		Trả lãi trái phiếu
				3.800.000.000	05/01/2023- 02/06/2023		Trả gốc trái phiếu
				2.500.000.000			Trần Hưng Dũng tạm ứng Công ty Cổ phần Nhóm Khang minh
3	Công ty cổ phần chứng khoán APG	Cổ đông nắm giữ >10% cổ phần công ty	63/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 15/11/2007	Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
4	Trần Hưng Dũng	Thành viên HĐQT (đến ngày 6/10/2023)	040074000775; ngày cấp: 01/10/2019, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản	2303 nhà T06 KĐT Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội			

				lý hành chính về trật tự xã hội		5.300.000.000			Trần Hưng Dũng hoàn tạm ứng Công ty Cổ phần Nhôm Khang minh
5	Công ty CP Power Trade	Khoản đầu tư công ty liên kết (15/12/2023)	4900902015; do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 21/12/2023	Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	60.000.000.000	T12/2023	NQ số 45/2023/NQ- HĐQT ngày 15/12/2023	Góp vốn	

2. Thông tin được đính chính:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Quan hệ với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch	Số NQ HĐQT thông qua giao dịch	Nội dung
1	Công ty cổ phần Đá Thạch Anh Khang Minh	Công ty con (đến ngày 10/10/2023)	0700558174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 19/11/2021	Thôn Tân Lâm, Thị trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	15.474.000.000	29/06/2023 30/06/2023		Đi vay
					25.474.000.000	Đợt 1: 05/06/2023- 27/06/2023 Đợt 2: 18/10/2023- 25/10/2023		Trả tiền đi vay

			845.632.492			Lãi tiền đi vay
			1.353.906.466	28/06/2023 25/10/2023 13/12/2023		Trả lãi tiền đi vay
			847.206.700	30/12/2023		Bán hàng
			-			Thu tiền từ bán hàng
			21.715.658.978	24/04/2023 01/10/2023 29/08/2023		Lợi nhuận công ty con phải chuyển về mẹ
			14.441.938.978	09/05/2023- 29/09/2023		Thu tiền LN đã chuyển về
			112.000.000.000		NQ số 36//2023/KM/NQ- HĐQT ngày 12/09/2023 và 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	Nhượng bán cổ phần KMQ
				T9+10/2023		

[illegible]

				153.000.000			DT HĐTC từ nhượng bán CP KMA
				15.453.000.000		NQ số 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	Thu tiền từ nhượng bán cổ phần
				-			Trả tiền mua dịch vụ
				7.413.728.210	bk I.1		Trả lãi trái phiếu
				3.800.000.000	05/01/2023- 02/06/2023		Trả gốc trái phiếu
				5.768.842.685			Lãi trái phiếu phải trả
				1.271.030.304			Chi phí phát hành và lưu ký trái phiếu
				15.141.219.449			Chia cổ tức bằng cổ phiếu
3	Công ty cổ phần chứng khoán APG	Cổ đông nắm giữ >10% cổ phần công ty	63/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 15/11/2007	Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội			

4	Trần Hưng Dũng	Thành viên HĐQT (đến ngày 6/10/2023)	040074000775; ngày cấp: 01/10/2019, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2303 nhà T06 KĐT Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trung, Hà Nội	2.500.000.000			Trần Hưng Dũng tạm ứng Công ty Cổ phần Nhôm Khang minh
5	Công ty CP Power Trade	Khoản đầu tư công ty liên kết (15/12/2023)	4900902015; do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 21/12/2023	Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	60.000.000.000	T12/2023	NQ số 45/2023/NQ- HĐQT ngày 15/12/2023	Trần Hưng Dũng hoàn tạm ứng Công ty Cổ phần Nhôm Khang minh
6	Công ty Cổ phần Đầu tư HG	Khoản đầu tư (Ngày 20/06/2022)	0102192798; Do sở kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/03/2007 thay đổi lần 10 ngày 04/04/2022	Tầng 9, số 47, đường Phan Chu Trình, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	2.000.000.000			Rút vốn

7	Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	020074001370; ngày cấp: 19/04/2021, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	P24 TT Viện KHAVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	8.154.249.223		Chia cổ tức bằng cổ phiếu
---	-----------------	------------------	---	---	---------------	--	---------------------------------

3. Các nội dung khác trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 được công bố tại ngày 30/01/2024 không thay đổi.

Công ty Cổ phần GKM Holdings xin cam kết các thông tin trên là đúng sự thật. Chúng tôi xin đính kèm công văn này Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 đã được đính chính và bổ sung thông tin.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



Đặng Việt Lê

Số: 01/2024/BCQT-KM

Hà Nam, ngày 30 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần GKM Holdings**
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 32002988 Fax: 024 22207181
- Website: <https://khangminhgroup.com/>
- Vốn điều lệ: 314.342.370.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười bốn tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán: GKM.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện (Dự kiến tháng 2/2024 sẽ triển khai và thực hiện)

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ/KM-2023	19/05/2023	- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023 - Thông qua Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 - Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc năm 2022 và kế hoạch năm 2023



			- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023. - Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2022 - Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023. - Thông qua tờ trình chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến năm 2023. - Thông qua tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022. - Thông qua tờ trình phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2023 - Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty. - Thông qua tờ trình báo cáo việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với bên liên quan trong năm 2022 và chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với bên liên quan trong giai đoạn 2023 - 2024
2	02/2023/GKM/NQ-ĐHĐCĐBT	06/10/2023	- Thông qua việc tái cấu trúc Công ty theo mô hình Holdings Company - Thông qua thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý - Thông qua đổi tên Công ty - Thông qua thay đổi nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị - Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty - Thông qua việc ban hành, sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị - Thông qua điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh - Thông qua chủ trương thoái vốn tại các công ty con - Thông qua chủ trương mở rộng ngành nghề, phạm vi đầu tư để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh - Thông qua ủy quyền HĐQT phê duyệt các Hợp đồng kinh tế có giá trị lớn và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT - Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023 - Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho

			Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp - Thông qua việc giải thể Ban kiểm soát - Thông qua việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị đương nhiệm - Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 - Thông qua kết quả bầu cử vào Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ mới 2023 – 2028
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	06/10/2023 (được bầu vào nhiệm kỳ mới)	-
2	Ông Trần Hưng Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	05/2021	06/10/2023
3	Ông Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT điều hành	05/2021	06/10/2023
4	Ông Phạm Nghiêm Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	03/2022	06/10/2023
5	Ông Hoàng Văn Hải	Thành viên HĐQT	06/10/2023 (được bầu vào nhiệm kỳ mới)	-
6	Ông Nguyễn Hữu Phú	Thành viên HĐQT	06/10/2023	-
7	Ông Nguyễn Công Duy	Thành viên HĐQT	06/10/2023	-
8	Ông Đỗ Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập	06/10/2023	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Việt Lê	17/17	100%	Được bầu vào nhiệm kỳ mới ngày 06/10/2023
2	Ông Trần Hưng Dũng	11/17	100%	Miễn nhiệm ngày 06/10/2023
3	Ông Nguyễn Việt Hà	11/17	100%	Miễn nhiệm ngày 06/10/2023
4	Ông Phạm Nghiêm Việt Dũng	11/17	100%	Miễn nhiệm ngày 06/10/2023
5	Ông Hoàng Văn Hải	17/17	100%	Được bầu vào nhiệm kỳ mới ngày 06/10/2023
6	Ông Nguyễn Hữu Phú	6/17	100%	Bổ nhiệm ngày 06/10/2023
7	Ông Nguyễn Công Duy	6/17	100%	Bổ nhiệm ngày 06/10/2023
8	Ông Đỗ Minh Đức	6/17	100%	Bổ nhiệm ngày 06/10/2023

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Công tác giám sát của HĐQT với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện thường xuyên trong năm 2023, thông qua các hoạt động sau:

- HĐQT đã tổ chức thành công buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 19/05/2023.
- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc về việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. HĐQT yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất, đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- HĐQT thường xuyên phối hợp với Ban Tổng Giám đốc để theo dõi và đánh giá tính khả thi và hiệu quả của các khoản vốn đầu tư của Công ty để có những phương án khắc phục kịp thời.

- HĐQT giám sát và kiểm tra công tác quản trị nhân lực của Ban Tổng giám đốc; xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu của Công ty; Giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật.
- Xây dựng và hoàn thiện quy trình làm việc; Quản trị thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/KM/NQ-HĐQT	27/01/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021	100%
2	02/2023/KM/NQ-HĐQT	28/03/2023	Nghị quyết HĐQT về ngày đăng ký cuối cùng tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
3	25/2023/KM/NQ-HĐQT	12/06/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	100%
4	31/2023/KM/NQ-HĐQT	30/06/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên năm 2023 và kiểm toán BCTC năm 2023	100%
5	32/2023/KM/NQ-HĐQT	29/07/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	100%
6	33/2023/KM/NQ-HĐQT	31/07/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Nguyễn Thị Duyên	100%
7	34/2023/KM/NQ-HĐQT	18/08/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc chốt danh sách cổ đông tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	100%
8	35/2023/KM/NQ-HĐQT	21/08/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc thay đổi đơn vị kiểm toán thực hiện	100%

			soát xét BCTC bán niên năm 2023 và kiểm toán BCTC năm 2023	
9	36/2023/KM/NQ-HĐQT	12/09/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tại Công ty Đá Thạch anh Khang Minh	100%
10	37/2023/KM/NQ-HĐQT	03/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc tổ chức Hội nghị Người sở hữu trái phiếu	100%
11	38/2023/KM/NQ-HĐQT	04/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc ký kết Hợp đồng nguyên tắc Hợp tác thực hiện dịch vụ tư vấn toàn diện về tài chính, quản trị với người liên quan	100%
12	39/2023/GKM/NQ-HĐQT	10/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành phần Ủy ban kiểm toán và miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ	100%
13	40/2023/KM/NQ-HĐQT	10/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh – Công ty con và Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh – Công ty con	100%
14	41/2023/KM/NQ-HĐQT	10/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc lấy ý kiến Người sở hữu trái phiếu bằng văn bản	100%
15	42/2023/KM/NQ-HĐQT	16/10/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn lấy ý kiến Người sở hữu trái phiếu bằng văn bản với bên liên quan	100%
16	45/2023/KM/NQ-HĐQT	15/12/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc đầu tư góp vốn thành lập doanh nghiệp	100%
17	46/2023/KM/NQ-HĐQT	25/12/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần APC Holdings	100%

III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
I	Ban kiểm soát (giải thể ngày 06/10/2023 do thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý)			
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	Miễn nhiệm 06/10/2023	Cử nhân kế toán
2	Bà Cao Thị Thương	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 06/10/2023	Cao đẳng - Kế toán doanh nghiệp
3	Bà Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 06/10/2023	Đại học
II	Ủy ban Kiểm toán (Thành lập ngày 06/10/2023 do thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý)			
1	Ông Đỗ Minh Đức	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch UBKT ngày 10/10/2023	Thạc sỹ kinh tế
2	Ông Nguyễn Công Duy	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm chức vụ TV UBKT ngày 10/10/2023	Cử nhân Công nghệ TT

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban kiểm toán

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
I	Cuộc họp của Ban Kiểm soát				
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	1/1	100%	100%	-
2	Bà Cao Thị Thương	1/1	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Minh Đức	1/1	100%	100%	-
II	Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán				
1	Ông Đỗ Minh Đức	1/1	100%	100%	-
2	Ông Nguyễn Công Duy	1/1	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS/Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:
- Năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 01 phiên họp (06 tháng đầu năm 2023), tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:
(*) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 số 02/2023/GKM/NQ-DHĐCĐBT ngày 06/10/2023 thông qua việc giải thể Ban kiểm soát
 - + Giám sát hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
 - + BKS đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
 - + Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng giám đốc.
 - + Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính bán niên năm 2023.
 - Năm 2023, Ủy ban kiểm toán đã tổ chức 01 phiên họp (06 tháng cuối năm 2023), tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:
(*) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 số 02/2023/GKM/NQ-DHĐCĐBT ngày 06/10/2023 thông qua việc thay thế cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị
 - + Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của công ty.
 - + Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2023.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý phòng ban chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát. HĐQT và Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty.
 - Hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán thực hiện theo đúng điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
5. Hoạt động khác của BKS/UBKT: Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Hữu Phú	22/09/1993	Tổng Giám đốc	Cử nhân chuyên ngành Công nghệ thông tin	Bổ nhiệm 10/10/2023
2	Ông Hoàng Văn Hải	24/07/1982	Phó Tổng Giám đốc	Đại học - Thạc sỹ tài chính ngân hàng	Bổ nhiệm 06/2021
3	Ông Nguyễn Văn Tiêm	19/09/1982	Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm 09/2010
4	Ông Nguyễn Việt Hà	06/08/1980	Tổng Giám đốc	Kỹ sư điện tử viễn thông	Miễn nhiệm 06/10/2023

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Lê Văn Tùng	08/04/1980	Cử nhân Kế toán và Kiểm toán	Miễn nhiệm 31/07/2023
2	Bà Nguyễn Thị Duyên	10/08/1989	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm 01/08/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Năm 2023, Công ty chú trọng tập trung vào công tác đào tạo nội bộ để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, tìm hiểu văn hóa giá trị cốt lõi cho toàn thể CBCNV. Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS/thành viên Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty tham gia các hội thảo quản trị công ty do UBCKNN, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội mời tham dự.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết tại Phụ lục 1.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại Phụ lục 2.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Chi tiết tại Phụ lục 2.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát/thành viên Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Chi tiết tại Phụ lục 2
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát/ thành viên Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại Phụ lục 3.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Chi tiết tại Phụ lục 4.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



ĐẶNG VIỆT LÊ

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Đặng Việt Lê	-	Chủ tịch HĐQT	020074001370; ngày cấp: 19/04/2021, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	P24 TT Viện KHVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	06/10/2023 (trùng cử TV HĐQT)	10/10/2023 (bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT)	-	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hữu Phú	-	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty	027093007893, ngày cấp 10/05/2021, nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	06/10/2023 (trùng cử TV HĐQT)	10/10/2023 (bổ nhiệm Tổng Giám đốc kiêm Người phụ	-	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty

						trách quản trị Công ty)					TV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
3	Hoàng Văn Hải	-	TV HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	030082001743, ngày cấp: 22/03/2016, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	212 – VP5 BD Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	06/10/2023	-	-	-	Thành viên HĐQT kiêm TV Ủy ban Kiểm toán	
4	Đỗ Minh Đức	-	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	015096000501, ngày cấp 10/04/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 2, Phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, Yên Bái	06/10/2023 (trung cử TV HĐQT độc lập)	-	-	-	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	
5	Nguyễn Công Duy	-	Thành viên HĐQT kiêm TV Ủy ban Kiểm toán	027091002027, ngày cấp 06/04/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	06/10/2023 (trung cử TV HĐQT)	-	-	-	Thành viên HĐQT kiêm TV Ủy ban Kiểm toán	

6	Trần Hưng Dũng	-	TV HĐQT không điều hành	040074000775; ngày cấp: 01/10/2019, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2303 nhà T06 KĐT Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trung, Hà Nội	05/2021	06/10/2023	-	TV HĐQT không điều hành
7	Nguyễn Việt Hà	-	TV HĐQT kiêm người phụ trách quản trị/ Người ủy quyền CBTT/ Tổng Giám đốc Công ty	001080002725, ngày cấp: 06/08/2014, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐQKL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 68, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội	05/2021	06/10/2023 (Miễn nhiệm TVHĐQT)	-	TV HĐQT kiêm người phụ trách quản trị/ Người ủy quyền CBTT/ Tổng Giám đốc Công ty
8	Phạm Nghiêm Việt Dũng	-	TV HĐQT độc lập	001080012566, ngày cấp: 24/04/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC và TTXH	P408, B1, Thành Công, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	03/2022	06/10/2023	-	TV HĐQT độc lập

9	Nguyễn Thị Thu Trang	-	Trưởng BKS	013322273, ngày cấp: 16/06/2010, nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 7, ngõ 162 Đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	05/2021	06/10/2023 (giải thể Ban Kiểm soát)	-	Trưởng BKS
10	Cao Thị Thương	-	TV BKS	186793210, ngày cấp: 02/01/2018, nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An	Xóm 2 Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An	05/2021	06/10/2023 (giải thể Ban Kiểm soát)	-	TV BKS
11	Nguyễn Thị Minh Đức	-	TV BKS	001180027501, ngày cấp: 09/10/2020, nơi cấp: Cục trưởng cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tập thể địa lý máy bay, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	05/2021	06/10/2023 (giải thể Ban Kiểm soát)	-	TV BKS
12	Lê Văn Tùng	-	Kế toán trưởng	036080009304, ngày cấp: 04/10/2019, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Số 3 Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	04/2022	31/07/2023	-	Kế toán trưởng
13	Nguyễn Thị Duyên	-	Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT	030189008498, ngày cấp: 24/10/2019, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	CH205 - Nhà A14B1, Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	01/08/2023 (Bổ nhiệm KTT)	-	01/08/2023 (bổ nhiệm Người)	Kế toán trưởng, Người được Ủy quyền CBTT

							được UQ (CBTT)			
14	Nguyễn Văn Tiêm	-	Phó Giám đốc	168599522, ngày cấp: 19/08/2015, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam	Tổ dân phố Trần Phủ, phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam	09/2010	-	Phó Giám đốc		
15	Công ty Cổ phần Đá Thạch Anh Khang Minh (tên cũ là Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh)	-	Công ty con	0700558174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 19/11/2021	Thôn Tân Lâm, Thị Trần Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	2017	10/10/2023 (không còn là Công ty con)	Công ty con		
16	Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh	-	Công ty con	0700847401 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 21/01/2021	KCN Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	01/2021	10/10/2023 (không còn là Công ty con)	Công ty con		
17	Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	-	-	63/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 15/11/2007	Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, Hai Bà Trung, Hà Nội	4/2022	-	Cổ đông năm giữ >10% cổ phần công ty		

18	Công ty CP Power Trade		Công ty liên kết	4900902015; do sở kế hoạch đà tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 21/12/2023	Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	12/2023	-	-	Công ty liên kết
----	---------------------------	--	---------------------	---	---	---------	---	---	---------------------

PHỤ LỤC 2: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Quan hệ với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Giá trị giao dịch	Thời điểm giao dịch	Số NQ HĐQT thông qua giao dịch	Nội dung
1	Công ty cổ phần Đá Thạch Anh Khang Minh	Công ty con (đến ngày 10/10/2023)	0700558174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 07/11/2011, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 19/11/2021	Thôn Tân Lâm, Thị trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	15.474.000.000	29/06/2023 30/06/2023		Đi vay
					25.474.000.000	Đợt 1: 05/06/2023- 27/06/2023 Đợt 2: 18/10/2023- 25/10/2023		Trả tiền đi vay
					845.632.492			Lãi tiền đi vay
					1.353.906.466	28/06/2023 25/10/2023 13/12/2023		Trả lãi tiền đi vay
					847.206.700	30/12/2023		Bán hàng
					-			Thu tiền từ bán hàng
						24/04/2023		Lợi nhuận

			21.715.658.978	01/10/2023 29/08/2023		công ty con phải chuyển về mẹ
			14.441.938.978	09/05/2023- 29/09/2023		Thu tiền LN đã chuyển về
			112.000.000.000		NQ số 36//2023/KM/NQ- HĐQT ngày 12/09/2023 và 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	Nhượng bán cổ phần KMQ
			34.720.000.000	T9+10/2023	NQ số 36//2023/KM/NQ- HĐQT ngày 12/09/2023 và 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	DT HĐTC từ nhượng bán CP KMQ
			49.184.000.000		NQ số 36//2023/KM/NQ- HĐQT ngày 12/09/2023 và 40/2023/KM/NQ- HĐQT ngày 10/10/2023	Thu tiền từ nhượng bán cổ phần

2	Công ty Cổ phần Nhóm Khang minh	Công ty con (đến ngày 10/10/2023)	0700847401 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 21/01/2021	KCN Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	5.362.512.000	29/12/2023		Bán hàng
					795.480.597			Thu tiền từ bán hàng
					-			Thu lãi cho vay
					15.300.000.000	T10/2023	NQ số 40/2023/KM/NQ-HĐQT ngày 10/10/2023	Nhượng bán cổ phần KMA
3	Công ty cổ phần chứng khoán APG	Cổ đông nắm giữ >10% cổ phần công ty	63/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 15/11/2007	Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội	153.000.000			DT HĐTC từ nhượng bán CP KMA
					15.453.000.000		NQ số 40/2023/KM/NQ-HĐQT ngày 10/10/2023	Thu tiền từ nhượng bán cổ phần
					-			Trả tiền mua dịch vụ
					7.413.728.210	bk I.I		Trả lãi trái phiếu
					3.800.000.000	05/01/2023-02/06/2023		Trả gốc trái phiếu

							5.768.842.685			Lãi trái phiếu phải trả
							1.271.030.304			Chi phí phát hành và lưu ký trái phiếu
							15.141.219.449			Chia cổ tức bằng cổ phiếu
4	Trần Hưng Dũng	Thành viên HĐQT (đến ngày 6/10/2023)	040074000775; ngày cấp: 01/10/2019, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2303 nhà T06 KĐT Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội			2.500.000.000			Trần Hưng Dũng tạm ứng Công ty Cổ phần Nhôm Khang minh
							5.300.000.000			Trần Hưng Dũng hoàn tạm ứng Công ty Cổ phần Nhôm Khang minh
5	Công ty CP Power Trade	Khoản đầu tư công ty liên kết (15/12/2023)	4900902015; do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 21/12/2023	Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam			60.000.000.000	T12/2023	NQ số 45/2023/NQ-HĐQT ngày 15/12/2023	Góp vốn

6	Công ty Cổ phần Đầu tư HG	Khoản đầu tư (Ngày 20/06/2022)	0102192798; Do sổ kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/03/2007 thay đổi lần 10 ngày 04/04/2022	Tầng 9, số 47, đường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	2.000.000.000			Rút vốn
7	Đặng Lê Việt	Chủ tịch HĐQT	020074001370; ngày cấp: 19/04/2021, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	P24 TT Viện KHVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	8.154.249.223			Chia cổ tức bằng cổ phiếu

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đặng Việt Lê	-	Chủ tịch HĐQT	020074001370; ngày cấp: 19/04/2021, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	P24 TT Viện KHVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	3.363.676	10,70%	Chủ tịch HĐQT
1.1	Đặng Đình Kim	-	-	Số CCCD: 026049000339; ngày cấp 12/09/2016; nơi cấp: ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P24 TT Viện KHVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0,00%	Bố
1.2	Lương Thị Xuân Phương	-	-	042148000166; ngày cấp: 12/12/2017, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	P24 TT Viện KHVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	18.093	0,058%	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Nguyễn Thị Việt Hồng	-	-	011984025; ngày cấp: 20/10/2011, nơi cấp: CA TP. Hà Nội	P24 TT Viện KHAVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0,00%	Vợ
1.4	Đặng Yến Khang	-	-	Còn nhỏ	P24 TT Viện KHAVN, Tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0,00%	Con gái
1.5	Nguyễn Văn Năm	-	-	025048000101, ngày cấp: 12/12/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐQKL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	319	0,001%	Bố vợ
1.6	Nguyễn Thị Xuyên	-	-	038148000951, ngày cấp: 12/12/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐQKL Cư trú và	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	319	0,001%	Mẹ vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				DLQG về dân cư				
1.7	Công ty Cổ phần Nhóm Khang Minh	-	Công ty con (ngày 10/10/2023 không còn là Công ty con)	0700847401, ngày cấp: 21/01/2021, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Hà Nam	KCN Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	0	0,00%	Ông Đặng Việt Lê là thành viên HĐQT
1.8	Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh	-	Công ty con (ngày 10/10/2023 không còn là Công ty con)	0700558174, ngày cấp: 07/11/2011, nơi cấp: Sở KH &ĐT tỉnh Hà Nam	Thôn Tân Lâm, Thị trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	0	0,00%	Ông Đặng Việt Lê là Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
2	Nguyễn Hữu Phú	-	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, kiêm	027093007893, ngày cấp 10/05/2021, Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	7.756	0,025%	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, kiêm

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Người phụ trách quản trị Công ty					Người phụ trách quản trị Công ty
2.1	Cao Thị Liễu	-	-	152077524, ngày cấp 30/06/2010, CA TP Thái Bình	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Vợ
2.2	Nguyễn Hữu Chiến	-	-	027064009016, ngày cấp 05/07/2021, Cục CS ĐKQL cư trú và DQG về dân cư	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Bố đẻ
2.3	Nguyễn Thị Chung	-	-	027169006217, ngày cấp 05/07/2021, Cục CS ĐKQL cư trú và DQG về dân cư	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Mẹ đẻ
2.4	Nguyễn Thị Hòa	-	-	027189004438, ngày cấp 20/04/2021, Cục CS ĐKQL	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Chị gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				cư trú và DQG về dân cư	Ninh			
2.5	Nguyễn Hữu Hạnh	-	-	027091006233, ngày cấp 10/05/2021, Cục CS ĐKQL cư trú và DQG về dân cư	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Anh trai
2.6	Nguyễn Đình Khang	-	-	027085003931, ngày cấp 20/04/2021. Cục CS ĐKQL cư trú và DQG về dân cư	Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Anh rể
2.7	Cao Văn Tuyển	-	-	150840395, ngày cấp 20/08/2021, nơi cấp CA TP Thái Bình	Xã Đông Duyen, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	0,00%	Bố vợ
2.8	Trịnh Thị Thu Hằng	-	-	0341730145503, ngày cấp 04/05/2021, Cục CS ĐKQL cư trú và DQG về dân cư	Xã Đông Duyen, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	0,00%	Mẹ vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	CTCP An Trường An	-	Tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Hữu Phú	4100577172, ngày cấp 01/08/2007 do Sở KHĐT tỉnh Bình Định cấp	Tỉnh Bình Định	0	0,00%	Ông Nguyễn Hữu Phú làm Chủ tịch HĐQT tại CTCP An Trường An
3	Hoàng Văn Hải	-	TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	030082001743, ngày cấp: 22/03/2016, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	Căn 212 – VP5 BD Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	488.162	1,553%	TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3.1	Hoàng Văn Lụa	-	-	1400930062, ngày cấp: 27/05/2008, nơi cấp: CA Hải Dương	Phòng 1201, Chung cư 262, Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0.00%	Bổ ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Trương Thị Âu	-	-	141044626, ngày cấp: 05/05/2012, nơi cấp: CA Hải Dương	Phòng 1201, Chung cư 262, Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Thị Dung	-	-	035182000938, ngày cấp: 29/04/2016, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 1514 – Chung cư VP4. BĐ Linh Đàm	0	0,00%	Vợ
3.4	Hoàng Hải Linh	-	-	030305001950, ngày cấp: 16/06/2020, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 1514 – Chung cư VP4. BĐ Linh Đàm	0	0,00%	Con
3.5	Hoàng Hải Anh	-	-	Còn nhỏ	Phòng 1514 – Chung cư VP4. BĐ Linh Đàm	0	0,00%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					cur VP4. BĐ Linh Đàm			
3.6	Hoàng Hải Minh	-	-	Còn nhỏ	Phòng 1514 – Chung cư VP4. BĐ Linh Đàm	0	0,00%	Con
3.7	Hoàng Thị Hương	-	-	030178004448, ngày cấp: 04/05/2018, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	SN 112, Đường Phạm Hồng Thái, TP Hưng Yên, Hưng Yên	0	0,00%	Chị gái
3.8	Nguyễn Tuấn Trung	-	-	145588668, ngày cấp: 01/02/2015, nơi cấp: CA Hưng Yên	SN 112, Đường Phạm Hồng Thái, TP Hưng Yên, Hưng Yên	0	0,00%	Anh rể
3.9	Hoàng Văn Hưng	-	-	0300800000181, ngày cấp: 12/01/2015, nơi cấp: Cục	Phòng 1410, Chung cư 262, Nguyễn Huy	0	0,00%	Anh trai

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				trưởng Cục CS QLHC về TTXH	Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội			
3.10	Vũ Thanh Bình	-	-	008187000499, ngày cấp: 07/03/2019, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 1410, Chung cư 262, Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Chị dâu
4	Đỗ Minh Đức	-	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT	015096000501, ngày cấp 10/04/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 2, P. Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0,00%	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT
4.1	Đỗ Tất Công	-	-	015069000608, ngày cấp	Tổ 2, P. Đồng Tâm,	0	0,00%	Bố đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				10/04/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái			
4.2	Đặng Thị Minh An	-	-	015171007160, ngày cấp 20/10/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 2, P. Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0	0,00%	Mẹ đẻ
4.3	CTCP An Trường An	-	-	4100577172, ngày cấp 01/08/2007, nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Bình Định	Tỉnh Bình Định	0	0,00%	Ông Đỗ Minh Đức là TV HĐQT/TV UBKT
4.4	CTCP Xuất nhập khẩu An Giang	-	-	5203000083, ngày cấp 27/12/2007, nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh An Giang	Tỉnh An Giang	0	0,00%	Ông Đỗ Minh Đức là TV HĐQT/TV UBKT
5	Nguyễn Công Duy	-	Thành viên HĐQT kiêm TV UBKT	027002091027, ngày cấp 06/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	TV HĐQT kiêm TV UBKT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Nguyễn Trang Hạ Vy	-	-	027301001259, ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Em gái
5.2	Nguyễn Thị Lan Quỳnh	-	-	024174001116, ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	0	0,00%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thanh Hà	-	-	027195001930, ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh	0	0,00%	Vợ
5.4	Nguyễn Đình Huân	-	-	027069002004, ngày cấp: 16/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh	0	0,00%	Bố vợ
5.5	Ngô Thị Thảo	-	-	027171002404, ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Tam Sơn, Thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh	0	0,00%	Mẹ vợ

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.6	Nguyễn Tuệ Mẫn	-	-	Còn nhỏ	Vũ Ninh, TP Bắc Ninh	0	0,00%	Con gái
6	Trần Hưng Dũng	-	TV HĐQT không điều hành (đã miễn nhiệm)	040074000775; ngày cấp: 01/10/2019, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	2303 nhà T06 KĐT Vinhomes TimesCity, 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	TV HĐQT không điều hành
6.1	Hà Thị Thuý Phương	-	-	013286110, cấp ngày 17/04/2010, nơi cấp: CA Hà Nội	Căn hộ 15, nhà 7B, Lương Yên, Láng Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
6.2	Trần Hưng Gia Bảo	-	-	Còn nhỏ	Căn hộ 15, nhà 7B, Lương Yên, Láng Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Con trai
6.3	Trần Hà Linh	-	-	Còn nhỏ	Căn hộ 15, nhà 7B,	0	0,00%	Con gái

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Lương Yên, Lãng Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
6.4	Trần Thu Thảo	-	-	Còn nhỏ	Căn hộ 15, nhà 7B, Lương Yên, Lãng Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Con gái
6.5	Trần Hưng Nguyên	-	-	CMT số 186835294, cấp ngày 06/03/2009, nơi cấp: CA Nghệ An	Căn hộ 15, nhà 7B, Lương Yên, Lãng Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Bố đẻ
6.6	Nguyễn Thị Ngân	-	-	CMT số 180565903, cấp ngày 24/10/2006, nơi cấp: CA Nghệ An	Căn hộ 15, nhà 7B, Lương Yên, Lãng Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ
6.7	Hà Xuân Tình	-	-	Số CMT 135493626, cấp ngày 19/04/2011, nơi cấp:	96-98 Phố Chùa Hà, Phường Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	0	0,00%	Bố vợ

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				CA Vĩnh Phúc				
6.8	Hà Thị Chà	-	-	Số CMT 135494214, cấp ngày 16/06/2011, nơi cấp: CA tỉnh Vĩnh Phúc	96-98 Phố Chùa Hà, Phường Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	0	0,00%	Mẹ vợ
7	Nguyễn Việt Hà	-	TV HĐQT kiêm người phụ trách quản trị/ Người ủy quyền CBTT/ Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm)	001080002725, ngày cấp: 06/08/2014, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐQKL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 68, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội	879.085	2,797%	TV HĐQT kiêm người phụ trách quản trị/ Người ủy quyền CBTT/ Tổng Giám đốc
7.1	Nguyễn Văn Năm	-	-	025048000101, ngày cấp: 12/12/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐQKL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	319	0,001%	Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Xuyên	-	-	038148000951, ngày cấp: 12/12/2016, nơi cấp: Cục	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	319	0,001%	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cảnh sát ĐQKL Cư trú và DLQG về dân cư				
7.3	Vũ Minh Châm	-	-	001185008715, ngày cấp: 16/12/2015, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐQKL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	Vợ
7.4	Nguyễn Huy Khôi	-	-	Còn nhỏ	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	Con trai
7.5	Nguyễn Hà Phương	-	-	Còn nhỏ	Số 68 phố Linh Lang, quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	Con gái
7.6	Nguyễn Thị Việt Hồng	-	-	011984025, ngày cấp: 20/10/2011, nơi cấp: Công an TP. Hà Nội	P24 TT viện KHAVN tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy Hà Nội	0	0,00%	Chị gái
7.7	Đặng Việt Lê	-	Chủ tịch HĐQT	020074001370; ngày cấp: 19/04/2021, nơi cấp: Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	P24 TT viện KHAVN tổ 49 Nghĩa Đô, Cầu Giấy Hà Nội	3.363.676	10,70%	Anh rể
7.8	Công ty Cổ phần Đá Thạch	-	Công ty con	0700558174, ngày cấp:	Thôn Tân Lâm, Thị	0	0,00%	Ông Nguyễn

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	anh Khang Minh			07/11/2011, nơi cấp: Sở KH &ĐT tỉnh Hà Nam	Trần Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam			Việt Hà là TV HĐQT
8	Phạm Nghiêm Việt Dũng	-	TV HĐQT độc lập (đã miễn nhiệm)	001080012566, ngày cấp: 24/04/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	P408, B1, Thành Công, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	TV HĐQT độc lập
8.1	Nghiêm Thị Bích Ngọc	-	-	001141004579, ngày cấp: 24/04/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về TTXH	P408, B1, Thành Công, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ
8.2	Lương Thị Thu Hòa	-	-	035180004470, ngày cấp: 24/04/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục CS QLHC về	P408, B1, Thành Công, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà	0	0,00%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				TTXH	Nội			
8.3	Phạm Hoàng Khánh	-	-	Còn nhỏ	P408, B1, Thành Công, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con
8.4	Phạm Hoàng Khánh Minh	-	-	Còn nhỏ	P408, B1, Thành Công, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con
9	Nguyễn Thị Thu Trang	-	Trưởng BKS (Đã giải thể)	013322273, ngày cấp: 16/06/2010, nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 7, ngõ 162 Đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	4.800	0,02%	Trưởng BKS
9.1	Nguyễn Văn Giang	-	-	024058000687, ngày cấp 9/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh	Tổ 4, Phường Mỹ Độ, Bắc Giang	0	0,00%	Bố

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				sát QL HC về trật tự xã hội				
9.2	Trần Thị Dung	-	-	024158000259, ngày cấp: 12/3/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QL HC về trật tự xã hội	Tổ 4, Phường Mỹ Độ, Bắc Giang	0	0,00%	Mẹ
9.3	Nguyễn Anh Tuấn	-	-	001080029827, ngày cấp: 27/7/2020, nơi cấp: Cục Cảnh sát QL HC về trật tự xã hội	Số 7, ngõ 162 Đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Chồng
9.4	Nguyễn Phương Anh	-	-	Còn nhỏ	Số 7, ngõ 162 Đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Con gái
9.5	Nguyễn Phương Linh	-	-	Còn nhỏ	Số 7, ngõ 162 Đường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Con gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.6	Nguyễn Quốc Huy	-	-	121994521, ngày cấp: 07/04/2008, nơi cấp: Công an thành phố Bắc Giang	Phường Mỹ Đô, TP. Bắc Giang	4.800	0,02%	Em trai
10	Cao Thị Thương	-	TV BKS (Đã giải thể)	186793210, ngày cấp: 02/01/2018, nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An	Xóm 2 Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An	0	0,00%	TV BKS
10.1	Cao Đức Thái	-	-	181717697, ngày cấp: 6/5/1982, nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An	Xóm 2 Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An	0	0,00%	Bố
10.2	Trần Thị Hương	-	-	180818366, ngày cấp: 18/04/2011, nơi cấp: CA Nghệ An	Xóm 2 Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An	0	0,00%	Mẹ
10.3	Cao Thị Hồng Hạnh	-	-	182534796, ngày cấp, nơi cấp: CA Nghệ An	Trường CD CNTT hữu nghị Việt Hàn, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	0	0,00%	Chị gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Cao Thị Thu Huyền	-	-	040184222551, ngày cấp 13/5/2006, nơi cấp: CA Hà Nội	Số 1 ngõ 455 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	0	0,00%	Chị gái
10.5	Chu Đức Quân	-	-	001098018245, ngày cấp 5/3/2016, nơi cấp: CA Hà Nội	Tổ 26 cụm 4 phường Nhật Tân Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	Chồng
10.6	Chu Bảo Nam	-	-	Còn nhỏ		0	0,00%	Con
11	Nguyễn Thị Minh Đức	-	TV BKS (Đã giải thể)	001180027501, ngày cấp: 09/10/2020, nơi cấp: Cục trưởng cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tập thể địa lý máy bay, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	TV BKS
11.1	Lê Quang Thắng	-	-	001075028982, ngày cấp: 07/4/2021, nơi cấp: Cục trưởng cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tập thể địa lý máy bay, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.2	Lê Diệu Anh	-	-	Còn nhỏ	Tập thể địa lý máy bay, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con
11.3	Lê Bằng Giang	-	-	Còn nhỏ	Tập thể địa lý máy bay, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con
11.4	Lê Vương Sơn	-	-	Còn nhỏ	Tập thể địa lý máy bay, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con
11.5	Nguyễn Thu Thủy	-	-	011805346, ngày cấp: 22/11/2011, nơi cấp: CA.TP Hà Nội	Khu tập thể Kim Liên, phố Lương Định Của, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Chị gái
11.6	Nguyễn Ngọc Anh	-	-	001178020881, ngày cấp: 06/08/2019, nơi cấp: Cục trưởng cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Khu tập thể Kim Liên, phố Lương Định Của, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Chị gái
12	Lê Văn Tùng	-	Kế toán trưởng (Miễn nhiệm ngày)	036080009304, ngày cấp: 04/10/2019, nơi cấp: Cục CS	Số 3, Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba	0	0,00%	Kế toán trưởng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			31/07/2023)	QLHC về TTXH	Đình, Hà Nội			
12.1	Lê Văn Thịnh	-	-	036052006155, ngày cấp: 26/04/2021, nơi cấp: Nam Định	Số 3, Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Bố ruột
12.2	Trần Thị Nhài	-	-	036153015241, ngày cấp: 06/09/2021, nơi cấp: Nam Định	Số 3, Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ ruột
12.3	Hoàng Quỳnh Nga	-	-	022184000120, ngày cấp: 17/08/2021, nơi cấp: Hà Nội	Số 3, Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Vợ
12.4	Lê Hoàng Tuấn Minh	-	-	Còn nhỏ	Số 3, Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con
12.5	Lê Tuấn Anh	-	-	Còn nhỏ	Số 3, Ngách 70/42, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0,00%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Duyên	-	Kế toán trưởng (Bổ nhiệm ngày 01/08/2023)	030189008498, ngày cấp 24/10/2019, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	CH205 Nhà A14B1 Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Kế toán trưởng
13.1	Nguyễn Xuân Thắng	-	-	024085000665, ngày cấp 22/10/2019, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	CH205 Nhà A14B1 Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Chồng
13.2	Nguyễn Bảo Ngọc	-	-	Còn nhỏ	CH205 Nhà A14B1 Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Con
13.3	Nguyễn Văn Kính	-	-	30063003854, ngày cấp 23/05/2018, nơi cấp: Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương	0	0,00%	Bố đẻ
13.4	Đào Thị Hiền	-	-	030163004032, ngày cấp	Đồng Lạc, Chí Linh,	0	0,00%	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				23/05/2018, nơi cấp: Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Hải Dương			
14	Nguyễn Văn Tiêm	-	Phó Giám đốc	168599522, ngày cấp: 19/08/2015, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam	Tổ dân phố Trần Phú, phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam	48.024	0,153%	Phó Giám đốc
14.1	Lại Phú Nam	-	-	168371977, ngày cấp: 05/08/2008, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam	Liên Sơn, Thanh Liêm, Hà Nam	0	0,00%	Bố
14.2	Lê Thị Vân	-	-	Số CMT số 168564147 cấp ngày 29/8/2012, nơi cấp: CA Hà Nam	Liên Sơn, Thanh Liêm, Hà Nam	0	0,00%	Mẹ
14.3	Lại Thị Thu Hằng	-	-	168075089, ngày cấp: 19/08/2015, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam	Tổ dân phố Trần Phú, phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam	0	0,00%	Vợ
14.4	Nguyễn Anh Thư	-	-	Còn nhỏ	Tổ dân phố Trần Phú, phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam	0	0,00%	Con gái
14.5	Nguyễn Thanh Thảo	-	-	Còn nhỏ	Tổ dân phố Trần Phú, phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam	0	0,00%	Con gái

PHỤ LỤC 4: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	2.548.240	10,701%	3.363.676	10,701%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
1.1	Bà Lương Thị Xuân Phương	Mẹ ruột	142.799	0,058%	18.093	0,058%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
1.2	Ông Nguyễn Văn Năm	Bố vợ	242	0,001%	319	0,001%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
1.3	Bà Nguyễn Thị Xuyên	Mẹ vợ	242	0,001%	319	0,001%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Ông Nguyễn Việt Hà	TV HĐQT kiêm người phụ trách quản trị/ Người ủy quyền CBTT/ Tổng Giám đốc	665.974	2,797%	879.085	2,797%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Ông Hoàng Văn Hải	TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	369.820	1,553%	488.162	1,553%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	3.637	0,015%	4.800	0,015%	Nhận cổ

4.1	Nguyễn Quốc Huy	Em trai	3.637	0,015%	4.800	0,015%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Ông Nguyễn Văn Tiêm	Phó Giám đốc	36.382	0,153%	48.024	0,153%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Nguyễn Hữu Phú	Tổng Giám đốc			7.756	0,025%	Mua cổ phiếu

